

Số: 123 /QĐ-BV

Đắk Lắk, ngày 10 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán chi Ngân sách nhà nước năm 2025 của Bệnh viện đa khoa khu vực 333

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC 333

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết hướng dẫn thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC, ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ tài chính về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017;

Căn cứ Quyết định số 1379/QĐ-SYT, ngày 30/12/2024 của Sở Y tế về việc giao dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho các đơn vị trực thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 494/QĐ-SYT, ngày 28/3/2025 của Sở Y tế về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho các đơn vị trực thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 566/QĐ-SYT, ngày 08/4/2025 của Sở Y tế về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho các đơn vị trực thuộc Sở Y tế;

Theo đề nghị của Phó – Phụ trách phòng Tài chính kế toán Bệnh viện đa khoa khu vực 333.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai dự toán chi ngân sách Nhà nước năm 2025 của Bệnh viện đa khoa khu vực 333 (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng Phòng Tài chính kế toán và các Ông (Bà) Trưởng khoa/phòng của Bệnh viện đa khoa khu vực 333 thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở Y tế (B/cáo);
- Ban GD (đ/b);
- Phòng CNTT (đ/tải website BV);
- Lưu: VT, TCKT.



Nguyễn Thị Kim Thành

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số 125/QĐ-BV ngày 10/4/2025 của
Bệnh viện đa khoa khu vực 333)

ĐVT: 1.000đ

TT	Chi tiêu	Dự toán được sử dụng	Ghi chú
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí		
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	37.373.000	
1	Chi nghiệp vụ chuyên môn (hoạt động)	37.373.000	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	20.267.000	
	Quỹ tiền lương	17.768.000	QĐ1379
	Chi thường xuyên	2.499.000	QĐ1379
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	15.320.000	
b.1	Chi hoạt động	1.361.000	
	Quỹ tiền thưởng theo ND số 73/2024 của Chính phủ	1.361.000	QĐ1379
b.2	Chi mua sắm trang thiết bị	9.675.000	
	Bàn mô (1 cái)	855.000	QĐ494
	Máy vi tính (10 bộ)	270.000	QĐ494
	Máy in (10 cái)	180.000	QĐ494
	Hệ thống CT-Scanner < 64 lát cắt/vòng quay (dự toán 7.900 trđ, NSNN cấp 6.000 trđ, đơn vị sử dụng quỹ PTHĐSN 1.900 trđ)	5.400.000	QĐ566
	Máy gây mê (1 cái)	1.350.000	QĐ566
	Máy siêu âm Doppler màu >= 3 đầu dò (1 cái)	1.620.000	QĐ566
b.3	Chi bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công	4.284.000	
	Sửa chữa khoa hồi sức tích cực - chống độc	855.000	QĐ1379
	Sửa chữa, chống thấm khu nhà 3 tầng - BVĐKKV333	837.000	QĐ1379
	Sửa chữa khuôn viên bệnh viện	1.530.000	QĐ1379
	Sửa chữa hệ thống xử lý nước thải, công suất 100m3/ngày đêm	882.000	QĐ1379
	Sửa chữa xe cứu thương 47A 00511	90.000	QĐ1379
	Sửa chữa xe cứu thương 47C2867	90.000	QĐ1379
c	Tiết kiệm chi 10%	1.786.000	
	Tiết kiệm chi 10%	711.000	QĐ1379
	Tiết kiệm chi 10%	145.000	QĐ494
	Tiết kiệm chi 10%	930.000	QĐ566